TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày 10-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khắc Hoà;

Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện B, tỉnh Ttham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dânhuyện B, tỉnh Txét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 12/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/QĐXXST-HS ngày 27/9/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện B, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 29/12/2010 bị Chủ tịch ủy ban nhân dânhuyện B, tỉnh Táp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi đánh nhau – cố ý làm hư hỏng tài sản người khác nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành xong ngày 30/10/2012, đã được xóa tiền sự; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/6/2018, chuyển tạm giam ngày 14/6/2018 cho đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 10/6/2018, tại tổ 5, ấp T, xã Tân P, huyện B, tỉnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh T bắt quả tang Nguyễn Minh P đang có hành

vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Minh T và Nguyễn Văn T 01 (một) bịch ma túy loại Methamphetamine (niêm phong kí hiệu M1) với số tiền 300.000 đồng (Trong đó Tài, Thanh mỗi người bỏ ra số tiền 150.000 đồng để hùn mua ma túy), tiếp tục khám xét nơi ngủ của bị cáo P, thu giữ thêm 02 bịch ma túy loại Methamphetamine (niêm phong kí hiệu M2).

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh P tự khai nhận: Do bị cáo P nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên từ khoảng tháng 5/2017, bị cáo P mua ma túy của người tên "Đực" (không rõ nhân thân, địa chỉ) ở khu vực ấp 4, xã Trà Vong, huyện B, tỉnh T 04 lần, mỗi lần với số tiền 500.000 đồng rồi đem về chia ra thành nhiều bịch nhỏ để bán cho những người nghiện ma túy khác kiếm lời, ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang nêu trên thì bị cáo P còn có 08 lần bán trái phép chất ma túy, như sau:

Từ ngày 21/5/2018 đến trước ngày 10/6/2018 (ngày bị bắt quả tang), bị cáo P bán cho Nguyễn Văn T 03 lần, với tổng số tiền 700.000 đồng; Trần Văn Minh T 03 lần, với tổng số tiền 600.000; Trần Võ Thanh M 01 lần với số tiền 200.000 đồng và Nguyễn Minh Th 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

Loại ma túy bị cáo P mua, bán, sử dụng là loại Methamphetamin (ma túy đá).

* Kết quả trưng cầu giám định:

- Kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 13/6/2018, của phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh cho kết quả:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine, khối lượng 0,0196 (không phẩy không một chín sáu) gam. Đã sử dụng hết trong công tác giám định;

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch ny lon hàn kín (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine, khối lượng 0,1007 (không phẩy một không không bảy) gam, còn lại sau giám định 0,0680 gam, được niêm phong và hoàn lại có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Thu giữ khi bắt quả tang: Thu trong túi quần Jean phía sau bên phải của Trần Văn Minh T 01 bịch nylon được hàn kính, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, niêm phong theo quy định kí hiệu M1; thu trong bóp bị cáo P tiền Việt Nam 250.000 đồng (Tiền bán ma túy cho T và Th 300.000 đồng nhưng P đã đưa cho Trần Kỳ A 50.000 đồng đi đổ xăng).

- Thu giữ khi khám xét:

+ Thu trên người:

Bị cáo Nguyễn Minh P 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, số ImeI 356038085020808 và 01 sim điện thoại số 09272821;

Nguyễn Văn Th 01 điện thoại hiệu X.phone màu đen, số ImeI 359427062361292 và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số ImeI 355518/05468732/4, không phải là vật chứng vụ án, ngày 10/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã trả lại cho anh Thanh.

+ Thu giữ trong phòng ngủ của bị cáo Nguyễn Minh P:

02 bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, niêm phong kí hiệu M2; 01 bình gas mini; 01 bật lửa; 01 ống thủy tinh. Bị cáo P khai nhận điện thoại và sim điện thoại dùng vào việc liên lạc để mua và bán ma túy, các dụng cụ còn lại được dùng vào việc sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã chuyển nhập kho;

01 điện thoại hiệu Nokia màu xanh đen, số ImeI 357401/04/511720/6, xác định thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị S, không phải là vật chứng vụ án, ngày 24/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho bà S.

* Kết quả kê biên tài sản: Nguyễn Minh P không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

* Đối với Lê Văn C, Trần Kỳ A cho bị cáo P ở nhờ nhà trong thời gian bị cáo P bán ma túy hiện nay không có mặt ở địa phương, chưa làm việc được, khi nào làm việc được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

* Đối với người tên "Đực" và người của "Đực" giao ma túy cho bị cáo P, chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, khi nào xác định và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

* Đối với Trần Văn Minh T, Nguyễn Văn Th, Trần Võ Thanh M, Nguyễn Minh Th đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh Sát Điều Tra Công an huyện Tân Biên chuyển hồ sơ đến Công an xã P, huyện B và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS-KSĐT ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P tội "Mua bán trái phép chất ma túy", căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo P từ 08 đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P và đề nghị xử lý vật chứng, truy tịch thu số tiền thu lợi bất chính từ hành vi bán trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo P xin Hội đồng xét xử xem xét giãm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh T; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh T; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh P tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo P là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần: Từ tháng 5/2018 đến trước ngày 10/6/2018 (ngày bị bắt quả tang), bị cáo P đã 08 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Minh T, Nguyễn Văn Th, Trần Võ Thanh M, Nguyễn Minh Th với tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.700.000 đồng; vào lúc 18 giờ 10 phút, tại ấp B, xã P, huyện B, tỉnh T, bị cáo P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi cùng một lúc bán trái phép chất ma túy cho T và Th với số tiền 300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ của Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh P đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của người sử dụng và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo P ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm về ma túy.

Bị cáo Nguyễn Minh P có nhân thân xấu: Ngày 29/12/2010 bị Chủ tịch ủy ban nhân dânhuyện B, tỉnh Táp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi đánh nhau – cố ý làm hư hỏng tài sản người khác nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự khai ra các lần mua bán trái phép chất ma túy trước khi bị bắt, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết này làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo Nguyễn Minh P là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong kí hiệu M2 chứa 0,0680 gam ma túy, loại Methamphetmine còn lại sau giám định được niêm phong có chử ký của Giám định viên và trợ lý giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 sim điện thoại số 0972282721 và các dụng cụ bị cáo Nguyễn Minh P sử dụng ma túy gồm: 01 bình gas mini; 01 bật lửa; 01 ống thủy tinh là vật không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu trắng, số ImeI 356038085020808 là tài sản của bị cáo Nguyễn Minh P được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy và số tiền Việt Nam 250.000 đồng bị cáo P có được từ việc bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Cần truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.750.000 đồng là tiền bị cáo P có được do bán trái phép chất ma túy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0680 gam ma túy, loại Methamphetamine chứa trong phong bì niêm phong kí hiệu M2 (619/KL-KTHS), có chử ký của Giám định viên và trợ lý giám định; 01 bình gas mini; 01 bật lửa; 01 ống thủy tinh; 01 sim điện thoại số 0972282721.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 250.000 (hai trăm năm mười nghìn) đồng; 01 điện thoại hiệu Nokia màu trắng, số ImeI 356038085020808

- Truy tịch thu số tiền 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Minh P để sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh T và tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2018).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và Điều 136; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh P có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo; những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn